

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành bộ Danh mục Hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong  
Trường Đại học Tài chính – Marketing**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING**

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 14 tháng 1 năm 2022 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt chương trình phát triển hệ thống bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục đối với giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm giai đoạn 2022-2030;

Căn cứ Thông tư số 04/2025/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về kiểm định chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chuẩn cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-ĐHTCM-HĐT ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng trường ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tài chính – Marketing;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này bộ Danh mục Hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong của Trường Đại học Tài chính – Marketing (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng, Các Tổ bảo đảm chất lượng tại các đơn vị, Trường các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Tài chính – Marketing chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Ban Giám hiệu;
- Đăng Website Trường;
- Các đơn vị trong Trường;
- Lưu: VT, KTQLCL.



**HIỆU TRƯỞNG**

**Phạm Tiến Đạt**



BỘ TÀI CHÍNH  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
TÀI CHÍNH – MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH MỤC HỆ THỐNG ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG BÊN TRONG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING**

(Kèm theo Quyết định số 992/QĐ-ĐHTCM, ngày 25 tháng 3 năm 2025 của

Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)

| TT | ĐƠN VỊ THỰC HIỆN                   | DANH MỤC CHIẾN LƯỢC, MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG, KẾ HOẠCH THỰC HIỆN MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG                                                                                                       | SỐ LƯỢNG |
|----|------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1  | Hội đồng Đảm bảo chất lượng Trường | 1. Mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>2. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm.                                                                                                | 02       |
| 2  | Khoa Kinh tế - Luật                | 1. Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025 – 2030.<br>2. Mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>3. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>4. Xây dựng mô tả vị trí công việc | 04       |
| 3  | Khoa Khoa học dữ liệu              | 1. Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025 – 2030.<br>2. Mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>3. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>4. Xây dựng mô tả vị trí công việc | 04       |
| 4  | Khoa Kế toán – Kiểm toán           | 1. Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025 – 2030.<br>2. Mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>3. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>4. Xây dựng mô tả vị trí công việc | 04       |





| TT | ĐƠN VỊ THỰC HIỆN           | DANH MỤC CHIẾN LƯỢC, MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG, KẾ HOẠCH THỰC HIỆN MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG                                                                                                       | SỐ LƯỢNG |
|----|----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 5  | Khoa Marketing             | 1. Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025 – 2030.<br>2. Mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>3. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>4. Xây dựng mô tả vị trí công việc | 04       |
| 6  | Khoa Ngoại ngữ             | 1. Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025 – 2030.<br>2. Mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>3. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>4. Xây dựng mô tả vị trí công việc | 04       |
| 7  | Khoa cơ bản                | 1. Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025 – 2030.<br>2. Mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>3. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>4. Xây dựng mô tả vị trí công việc | 04       |
| 8  | Khoa Quản trị kinh doanh   | 1. Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025 – 2030.<br>2. Mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>3. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>4. Xây dựng mô tả vị trí công việc | 04       |
| 9  | Khoa Tài chính – Ngân hàng | 1. Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025 – 2030.<br>2. Mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>3. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>4. Xây dựng mô tả vị trí công việc | 04       |

| TT | ĐƠN VỊ THỰC HIỆN                     | DANH MỤC CHIẾN LƯỢC, MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG, KẾ HOẠCH THỰC HIỆN MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG                                                                                                       | SỐ LƯỢNG |
|----|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 10 | Khoa Quản lý công – Bất động sản     | 1. Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025 – 2030.<br>2. Mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>3. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>4. Xây dựng mô tả vị trí công việc | 04       |
| 11 | Khoa Thương mại và Du lịch           | 1. Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025 – 2030.<br>2. Mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>3. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>4. Xây dựng mô tả vị trí công việc | 04       |
| 12 | Phòng Tổ chức – Hành chính           | 1. Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025 – 2030.<br>2. Mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>3. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>4. Xây dựng mô tả vị trí công việc | 04       |
| 13 | Phòng Quản lý đào tạo                | 1. Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025 – 2030.<br>2. Mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>3. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>4. Xây dựng mô tả vị trí công việc | 04       |
| 14 | Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng | 1. Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025 – 2030.<br>2. Mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>3. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>4. Xây dựng mô tả vị trí công việc | 04       |

| TT | ĐƠN VỊ THỰC HIỆN                             | DANH MỤC CHIẾN LƯỢC, MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG, KẾ HOẠCH THỰC HIỆN MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG                                                                                                       | SỐ LƯỢNG |
|----|----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 15 | Phòng Thanh tra – Pháp chế                   | 1. Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025 – 2030.<br>2. Mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>3. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>4. Xây dựng mô tả vị trí công việc | 04       |
| 16 | Phòng Công tác sinh viên                     | 1. Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025 – 2030.<br>2. Mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>3. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>4. Xây dựng mô tả vị trí công việc | 04       |
| 17 | Phòng Tài chính – Kế toán                    | 1. Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025 – 2030.<br>2. Mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>3. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>4. Xây dựng mô tả vị trí công việc | 04       |
| 18 | Phòng Đầu tư và Mua sắm                      | 1. Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025 – 2030.<br>2. Mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>3. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>4. Xây dựng mô tả vị trí công việc | 04       |
| 19 | Phòng Quản lý tài sản và Công nghệ thông tin | 1. Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025 – 2030.<br>2. Mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>3. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>4. Xây dựng mô tả vị trí công việc | 04       |



| TT | ĐƠN VỊ THỰC HIỆN                                       | DANH MỤC CHIẾN LƯỢC, MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG, KẾ HOẠCH THỰC HIỆN MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG                                                                                                       | SỐ LƯỢNG |
|----|--------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 20 | Phòng Quản lý khoa học và hợp tác quốc tế              | 1. Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025 – 2030.<br>2. Mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>3. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>4. Xây dựng mô tả vị trí công việc | 04       |
| 21 | Phòng Tuyển sinh, Truyền thông và Quan hệ doanh nghiệp | 1. Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025 – 2030.<br>2. Mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>3. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>4. Xây dựng mô tả vị trí công việc | 04       |
| 22 | Viện Đào tạo thường xuyên                              | 1. Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025 – 2030.<br>2. Mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>3. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>4. Xây dựng mô tả vị trí công việc | 04       |
| 23 | Viện Đào tạo quốc tế                                   | 1. Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025 – 2030.<br>2. Mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>3. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>4. Xây dựng mô tả vị trí công việc | 04       |
| 24 | Viện Đào tạo sau đại học                               | 1. Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025 – 2030.<br>2. Mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>3. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm.<br>4. Xây dựng mô tả vị trí công việc | 04       |
| 25 | Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học                          | 1. Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025 – 2030.<br>2. Mục tiêu chất lượng hằng năm.                                                                                              | 04       |

|  |  |                                                                                              |  |
|--|--|----------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|  |  | 3. Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng<br>hàng năm.<br>4. Xây dựng mô tả vị trí công việc |  |
|--|--|----------------------------------------------------------------------------------------------|--|



**BỘ TÀI CHÍNH**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC**  
**TÀI CHÍNH – MARKETING**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH MỤC HỆ THỐNG ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG BÊN TRONG**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING**

(Kèm theo Quyết định số **992/QĐ-ĐHTCM** ... ngày **25** tháng **3** năm 2025 của

Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)

| TT | ĐƠN VỊ THỰC HIỆN                   | DANH MỤC QUY TRÌNH                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | SỐ LƯỢNG               |
|----|------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|
| 1  | Hội đồng Đảm bảo chất lượng (ĐBCL) | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quy định ĐBCL của Trường Đại học Tài chính – Marketing</li> <li>2. Quy định về xây dựng Mục tiêu chất lượng và Kế hoạch thực hiện Mục tiêu chất lượng của Trường Đại học Tài chính – Marketing</li> <li>3. Sổ tay đảm bảo chất lượng của Trường Đại học Tài chính – Marketing</li> </ol>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 02 Quy định, 01 Sổ tay |
| 2  | Phòng Tổ chức - Hành chính         | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quy trình tuyển dụng viên chức</li> <li>2. Quy trình đánh giá kết quả tập sự</li> <li>3. Quy trình ký tiếp hợp đồng làm việc</li> <li>4. Quy trình đào tạo, bồi dưỡng viên chức, người lao động</li> <li>5. Quy trình cử viên chức, người lao động đi đào tạo, bồi dưỡng</li> <li>6. Quy trình bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng</li> <li>7. Quy trình đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động</li> <li>8. Quy trình kỷ luật viên chức</li> <li>9. Quy trình quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý đối với viên chức</li> <li>10. Quy trình bổ nhiệm viên chức giữ chức vụ lãnh đạo</li> <li>11. Quy trình cho phép viên chức đi nước ngoài về việc riêng</li> </ol> | 21 Quy trình           |

| TT | ĐƠN VỊ THỰC HIỆN      | DANH MỤC QUY TRÌNH                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | SỐ LƯỢNG     |
|----|-----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|    |                       | 12. Quy trình làm thêm giờ<br>13. Quy trình quản lý văn bản đến<br>14. Quy trình quản lý văn bản đi<br>15. Quy trình quản lý văn bản mật đi<br>16. Quy trình lưu trữ hiện hành<br>17. Quy trình nâng lương trước thời hạn<br>18. Quy trình thanh toán vượt giờ cho giảng viên<br>19. Quy trình quản lý văn bản mật đến<br>20. Quy trình đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội<br>21. Quy trình Thay đổi vị trí việc làm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |              |
| 3  | Phòng Quản lý đào tạo | 1. Quy trình tuyển sinh trình độ đại học chính quy<br>2. Quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo<br>3. Quy trình đăng ký, điều phối sử dụng phòng học<br>4. Quy trình tổ chức thời khóa biểu và tổ chức đăng ký học phần đối với sinh viên chính quy<br>5. Quy trình bố trí giảng viên giảng dạy<br>6. Quy trình giải quyết đơn xin mở lớp của sinh viên<br>7. Quy trình giải quyết đề nghị được bảo lưu kết quả trúng tuyển đối với sinh viên các khóa trình độ đại học chính quy thuộc các chương trình đào tạo của Trường<br>8. Quy trình giải quyết nghỉ học tạm thời và bảo lưu kết quả đã học đối với sinh viên các khóa trình độ đại học chính quy thuộc các chương trình đào tạo của Trường<br>9. Quy trình giải quyết tiếp tục học sau thời gian nghỉ học tạm thời đối với sinh viên | 36 Quy trình |

| TT | ĐƠN VỊ THỰC HIỆN | DANH MỤC QUY TRÌNH                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | SỐ LƯỢNG |
|----|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
|    |                  | <p>các khóa trình độ đại học chính quy thuộc các chương trình đào tạo của Trường</p> <p>10. Quy trình giải quyết đề nghị được thôi học đối với sinh viên các khóa trình độ đại học chính quy thuộc các chương trình đào tạo của Trường</p> <p>11. Quy trình giải quyết đề nghị được chuyển trường đối với sinh viên các khóa trình độ đại học chính quy thuộc các chương trình đào tạo của Trường</p> <p>12. Quy trình giải quyết đề nghị được chuyển hình thức đào tạo đối với sinh viên các khóa trình độ đại học chính quy thuộc các chương trình đào tạo của Trường</p> <p>13. Quy trình giải quyết đề nghị được kéo dài thời gian hoàn thành khóa học đối với sinh viên các khóa trình độ đại học chính quy thuộc các chương trình đào tạo của Trường</p> <p>14. Quy trình giải quyết tiếp đề nghị được tiếp tục thời gian hoàn thành khóa học đối với sinh viên các khóa trình độ đại học chính quy thuộc các chương trình đào tạo của Trường</p> <p>15. Quy trình giải quyết đề nghị được tạm dừng tiến độ hoàn thành khóa học đối với sinh viên các khóa trình độ đại học chính quy thuộc các chương trình đào tạo của Trường.</p> <p>16. Quy trình xử lý kết quả học tập (cảnh báo kết quả học tập, buộc thôi học)</p> <p>17. Quy trình xét chuyển ngành/chuyên ngành, chuyển chương trình, học cùng lúc 2 chương trình đào tạo</p> |          |



| TT | ĐƠN VỊ THỰC HIỆN | DANH MỤC QUY TRÌNH                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | SỐ LƯỢNG |
|----|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
|    |                  | <p>18. Quy trình xét học theo chuyên ngành đào tạo</p> <p>19. Quy trình xét điều kiện miễn học, miễn thi các học phần tiếng Anh</p> <p>20. Quy trình xét điều kiện làm khóa luận tốt nghiệp</p> <p>21. Quy trình xét điều kiện công nhận tốt nghiệp</p> <p>22. Quy trình in, quản lý và cấp phát văn bằng tốt nghiệp hình thức chính quy</p> <p>23. Quy trình cấp bản sao văn bằng từ sổ gốc</p> <p>24. Quy trình chỉnh sửa nội dung văn bằng</p> <p>25. Quy trình xác minh văn bằng</p> <p>26. Quy trình tiếp nhận và giải quyết yêu cầu của sinh viên</p> <p>27. Quy trình xác minh văn bằng, chứng chỉ phục vụ công tác xét miễn học, miễn thi học phần tiếng Anh, xét công nhận tốt nghiệp, xét công nhận đạt chuẩn đầu ra</p> <p>28. Quy trình thực hiện quy định công khai hoạt động của Trường Đại học Tài chính – Marketing</p> <p>29. Quy trình tổ chức thực hành nghề nghiệp đối với sinh viên trình độ đại học chính quy</p> <p>30. Quy trình tổ chức khóa luận tốt nghiệp, thực tập cuối khóa đối với sinh viên trình độ đại học chính quy</p> <p>31. Quy trình tổ chức đợt học giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên chính quy</p> <p>32. Quy trình xây dựng kế hoạch thời gian đào tạo</p> <p>33. Quy trình phân bổ địa điểm học tập cho sinh viên chính quy</p> |          |

| TT | ĐƠN VỊ THỰC HIỆN                     | DANH MỤC QUY TRÌNH                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | SỐ LƯỢNG     |
|----|--------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|    |                                      | 34. Quy trình quản lý hoạt động giảng dạy và hồ sơ dạy học<br>35. Quy trình cấp giấy giới thiệu cho sinh viên thực hành thực tập<br>36. Quy trình mời giảng viên thỉnh giảng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |              |
| 4  | Phòng Khảo thí và Quản lý chất lượng | 1. Quy trình tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo<br>2. Quy trình so chuẩn và đối sánh chất lượng giáo dục<br>3. Quy trình tự đánh giá cơ sở giáo dục<br>4. Quy trình lấy ý kiến người học về đánh giá học phần<br>5. Quy trình lấy ý kiến người học sắp tốt nghiệp về chất lượng đào tạo khóa học<br>6. Quy trình lấy ý kiến viên chức về môi trường làm việc<br>7. Quy trình lấy ý kiến người học tốt nghiệp sau 06 tháng và 01 năm về tình hình việc làm và chất lượng đào tạo tại Trường<br>8. Quy trình tổ chức thi kết thúc học phần<br>9. Quy trình cấp phiếu điểm<br>10. Quy trình đánh giá kết quả chuẩn đầu ra của học phần và chương trình đào tạo<br>11. Quy trình phúc khảo và khiếu nại kết quả thi của người học<br>12. Quy trình chọn đề thi, in sao và đóng gói đề thi kết thúc học phần<br>13. Quy trình cấp phát phôi văn bằng chứng chỉ<br>14. Quy trình thu hồi, hủy bỏ văn bằng chứng chỉ, phôi văn bằng chứng chỉ<br>15. Quy trình sinh hoạt chuyên môn<br>16. Quy trình dự giờ giảng của giảng viên | 17 Quy trình |



| TT | ĐƠN VỊ THỰC HIỆN         | DANH MỤC QUY TRÌNH                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | SỐ LƯỢNG     |
|----|--------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|    |                          | 17. Quy trình quản lý công việc của Khoa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |              |
| 5  | Phòng Công tác sinh viên | 1. Quy trình tổ chức tuần sinh hoạt công dân – sinh viên<br>2. Quy trình tổ chức các hoạt động phong trào, văn hóa, văn nghệ, thể thao<br>3. Quy trình tổ chức hội nghị Công tác sinh viên<br>4. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên hình thức chính quy<br>5. Quy trình giải quyết chế độ chính sách cho sinh viên hình thức chính quy<br>6. Quy trình xét học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên hình thức chính quy<br>7. Quy trình tiếp sinh viên<br>8. Quy trình cấp các loại giấy xác nhận cho sinh viên<br>9. Quy trình tiếp nhận và lưu trữ bản sao bằng tốt nghiệp THPT<br>10. Quy trình tổ chức bế giảng và trao bằng tốt nghiệp<br>11. Quy trình tổ chức lễ khai giảng năm học<br>12. Quy trình xét học bổng thấp sáng ước mơ, tiếp sức đến trường và chấp cánh tương lai Bảo Minh<br>13. Quy trình tiếp nhận và lưu trữ hồ sơ sinh viên<br>14. Quy trình trả lại hồ sơ sinh viên khi ra trường<br>15. Quy trình thực hiện chế độ đãi ngộ ban cán sự lớp cho sinh viên<br>16. Quy trình cho sinh viên mượn trả lễ phục tốt nghiệp<br>17. Quy trình xét học bổng tài trợ của doanh nghiệp cho sinh viên hình thức chính quy | 31 Quy trình |

| TT | ĐƠN VỊ THỰC HIỆN           | DANH MỤC QUY TRÌNH                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | SỐ LƯỢNG     |
|----|----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|    |                            | 18. Quy trình cấp thẻ sinh viên<br>19. Quy trình quản lý sinh viên ngoại trú<br>20. Quy trình xử lý văn bản đến<br>21. Quy trình tổ chức hội thao sinh viên Trường Đại học Tài chính – Marketing<br>22. Quy trình phối hợp, kiểm tra chấp hành nội quy học đường của sinh viên Trường<br>23. Quy trình tư vấn tâm lý học đường Trường<br>24. Quy trình xét kỷ luật sinh viên vi phạm quy chế công tác sinh viên<br>25. Quy trình giải quyết các đơn khiếu nại của sinh viên<br>26. Quy trình xét khen thưởng cho sinh viên chính quy<br>27. Quy trình tiếp nhận sinh viên nội trú<br>28. Quy trình quản lý sinh viên nội trú<br>29. Quy trình làm vệ sinh khu vực sinh hoạt chung khu nội trú ký túc xá<br>30. Quy trình kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm<br>31. Quy trình thực hiện và quản lý bảo hiểm y tế sinh viên |              |
| 6  | Phòng Thanh tra – Pháp chế | 1. Quy trình tiến hành một cuộc thanh tra nội bộ Trường Đại học Tài chính – Marketing<br>2. Quy trình tiếp công dân tại Trường Đại học Tài chính – Marketing<br>3. Quy trình hậu kiểm công tác tuyển sinh và nhập học tại Trường Đại học Tài chính – Marketing<br>4. Quy trình kiểm tra, giám sát công tác giảng dạy tại các cơ sở Trường Đại học Tài chính – Marketing                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 07 Quy trình |

| TT | ĐƠN VỊ THỰC HIỆN                             | DANH MỤC QUY TRÌNH                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | SỐ LƯỢNG     |
|----|----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|    |                                              | 5. Quy trình về thanh tra, kiểm tra công tác thi và xét tuyển tại Trường Đại học Tài chính – Marketing<br>6. Quy trình thanh tra, kiểm tra, chấm khóa luận, luận văn, luận án và xét tốt nghiệp tại Trường Đại học Tài chính – Marketing<br>7. Quy trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trường Đại học Tài chính – Marketing                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |              |
| 7  | Phòng Quản lý tài sản và Công nghệ thông tin | 1. Quy trình điều phối hội trường<br>2. Quy trình quản lý tài sản<br>3. Quy trình kiểm kê tài sản<br>4. Quy trình sửa chữa tài sản<br>5. Quy trình bảo trì, bảo dưỡng máy móc, thiết bị<br>6. Quy trình thanh lý tài sản<br>7. Quy trình cấp phát quản lý và sử dụng vật rẻ mau hỏng, nước uống và văn phòng phẩm<br>8. Quy trình về công tác phòng chống cháy nổ<br>9. Quy trình bảo đảm cơ sở vật chất cho công tác tổ chức sự kiện cấp Trường<br>10. Quy trình quản lý chuyển đổi số<br>11. Quy trình lập dự toán Phòng QLTSCNTT<br>12. Quy trình an toàn thông tin mạng<br>13. Quy trình bảo trì bảo dưỡng phòng máy tính<br>14. Quy trình bảo trì hệ thống mạng và đường truyền Internet<br>15. Quy trình cấp phát máy tính và thiết bị công nghệ thông tin | 20 Quy trình |

| TT | ĐƠN VỊ THỰC HIỆN                          | DANH MỤC QUY TRÌNH                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | SỐ LƯỢNG                                   |
|----|-------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|
|    |                                           | 16. Quy trình sửa chữa máy tính và thiết bị công nghệ thông tin<br>17. Quy trình xử lý sự cố an toàn thông tin mạng<br>18. Quy trình thu hồi máy tính và Thiết bị công nghệ thông tin<br>19. Quy trình cấp phát tài khoản<br>20. Quy trình thu hồi tài khoản                                                                                                                                             |                                            |
| 8  | Phòng Đầu tư và Mua sắm                   | Quy trình mua sắm tài sản, hàng hóa dịch vụ của Trường Đại học Tài chính – Marketing                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Đã ban hành theo quyết định của Nhà trường |
| 9  | Phòng Tài chính – Kế toán                 | 1. Quy trình lập dự toán tài chính hằng năm (đã ban hành theo quyết định của Nhà trường)<br>2. Quy trình thu học phí<br>3. Quy trình tạm ứng, thanh toán (đã ban hành theo quyết định của Nhà trường)<br>4. Quy trình phân tích cơ cấu, thu chi<br>5. Quy trình thanh toán lương (đã ban hành theo quyết định của Nhà trường)                                                                            | 02 Quy trình ban hành mới                  |
| 10 | Phòng Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế | 1. Quy trình thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở<br>2. Quy trình thực hiện tài liệu giảng dạy<br>3. Quy trình tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm<br>4. Quy trình thực hiện nghiên cứu khoa học của người học<br>5. Quy trình xuất bản, quản lý nội dung, tạp chí<br>6. Quy trình mượn tài liệu<br>7. Quy trình trả tài liệu<br>8. Quy trình khảo sát người sử dụng về hoạt động của Thư viện | 13 Quy trình                               |



| TT | ĐƠN VỊ THỰC HIỆN         | DANH MỤC QUY TRÌNH                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | SỐ LƯỢNG     |
|----|--------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|    |                          | 9. Quy trình xử lý kỷ thật tài liệu<br>10. Quy trình bổ sung tài liệu<br>11. Quy trình nhận lưu chiểu<br>12. Quy trình cập nhật thông tin trên website Thư viện<br>13. Quy trình thực hiện dịch vụ cung cấp thông tin theo yêu cầu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |              |
| 11 | Viện Đào tạo sau đại học | 1. Quy trình tuyển sinh sau đại học<br>2. Quy trình nhập học đối với học viên cao học<br>3. Quy trình mời và quản lý giảng viên dạy cao học<br>4. Quy trình quản lý thực hiện luận văn, đề án<br>5. Quy trình đánh giá luận văn đề án thạc sĩ<br>6. Quy trình chọn ngành đào tạo trình độ thạc sĩ<br>7. Quy trình đánh giá đề cương luận án tiến sĩ<br>8. Quy trình đánh giá Tiểu luận tổng quan và các chuyên đề tiến sĩ<br>9. Quy trình đánh giá luận án tiến sĩ cấp khoa chuyên môn<br>10. Quy trình đánh giá luận án tiến sĩ cấp trường<br>11. Quy trình tổ chức họp giao ban định kỳ giữa lãnh đạo Trường với đại diện người học các lớp<br>12. Quy trình giải quyết yêu cầu của người học<br>13. Quy trình thống kê/lưu trữ danh sách người học tốt nghiệp có việc làm, vị trí việc làm, mức thu nhập bình quân, đơn vị công tác | 13 Quy trình |

| TT | ĐƠN VỊ THỰC HIỆN                                       | DANH MỤC QUY TRÌNH                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | SỐ LƯỢNG     |
|----|--------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
| 12 | Viện Đào tạo quốc tế                                   | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quy trình chất lượng hợp tác quốc tế</li> <li>2. Quy trình chất lượng xây dựng kế hoạch năm</li> <li>3. Quy trình chất lượng liên kết đào tạo học với</li> <li>4. Quy trình chất lượng trao đổi giảng viên/sinh viên</li> <li>5. Quy trình chất lượng truyền thông tuyển sinh</li> </ol>                                                                                                              | 05 Quy trình |
| 13 | Viện Đào tạo thường xuyên                              | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quy trình tổ chức khóa học đào tạo bồi dưỡng ngắn hạn</li> <li>2. Quy trình quản lý hoạt động đào tạo của khóa bồi dưỡng ngắn hạn</li> <li>3. Quy trình khảo sát ý kiến người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên</li> <li>4. Quy trình tổ chức họp giao ban định kỳ giữa lãnh đạo Nhà trường với đại diện người học các lớp</li> <li>5. Quy trình tuyển sinh vừa làm vừa học, từ xa</li> </ol> | 05 Quy trình |
| 14 | Phòng Tuyển sinh, Truyền thông và Quan hệ doanh nghiệp | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quy trình truyền thông, tư vấn tuyển sinh – hướng nghiệp</li> <li>2. Quy trình tổ chức tham quan thực tế tại doanh nghiệp hằng năm</li> <li>3. Quy trình giới thiệu việc làm cho sinh viên</li> <li>4. Quy trình tổ chức ngày hội tuyển dụng UFM</li> <li>5. Quy trình khảo sát lấy ý kiến các đơn vị, doanh nghiệp, nhà tuyển dụng</li> </ol>                                                        | 05 Quy trình |
| 15 | Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học                          | <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quy trình quản lý đào tạo tại Trung tâm</li> <li>2. Quy trình tổ chức thi sát hạch và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin</li> </ol>                                                                                                                                                                                                                                                           | 03 Quy trình |

| TT | ĐƠN VỊ THỰC HIỆN | DANH MỤC QUY TRÌNH                                                                                   | SỐ LƯỢNG     |
|----|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
|    |                  | 3. Quy trình tổ chức thi đánh giá tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam    |              |
| 16 | Khoa cơ bản      | Quy trình tuyển chọn sinh viên tham gia các câu lạc bộ thể thao Trường Đại học Tài chính – Marketing | 01 Quy trình |

(Danh sách gồm có 25 Chiến lược, Mục tiêu, Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng và có 179 quy trình, 02 quy định, 01 sổ tay đảm bảo chất lượng)./.





**DANH MỤC TÀI LIỆU HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG  
BÊN TRONG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING**

(Kèm theo Quyết định số **992**/QĐ-ĐHTCM, ngày **25** tháng 3 năm 2025 của

Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)

| TT                                                          | Tên tài liệu                                                                   | Mã số<br>(Ký hiệu)                  | Lần ban hành |   |   |   |
|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|--------------|---|---|---|
|                                                             |                                                                                |                                     | 1            | 2 | 3 | 4 |
| 1. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG – BAN GIÁM HIỆU – HỘI ĐỒNG ĐBCL (B.BĐCL) |                                                                                |                                     |              |   |   |   |
| 1                                                           | Chiến lược phát triển Trường                                                   | 47/NQ-ĐHTCM-HĐT,<br>ngày 17/10/2022 | x            |   |   |   |
| 2                                                           | Triết lý giáo dục của Trường                                                   | 47/NQ-ĐHTCM-HĐT,<br>ngày 17/10/2022 | x            |   |   |   |
| 3                                                           | Sứ mạng                                                                        | 47/NQ-ĐHTCM-HĐT,<br>ngày 17/10/2022 | x            |   |   |   |
| 4                                                           | Tầm nhìn                                                                       | 47/NQ-ĐHTCM-HĐT,<br>ngày 17/10/2022 | x            |   |   |   |
| 5                                                           | Sổ tay bảo đảm Chất lượng                                                      | STĐBCL/ ĐHTCM                       | x            |   |   |   |
| 6                                                           | Chính sách chất lượng                                                          | 3345/QĐ-ĐHTCM,<br>ngày 12/12/2023   | x            |   |   |   |
| 7                                                           | Mục tiêu chất lượng năm                                                        | MTCL/<br>ĐHTCM                      | x            |   |   |   |
| 8                                                           | Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng năm                                     | KHTH MTCL/ ĐHTCM                    | x            |   |   |   |
| 9                                                           | Quy chế làm việc và phối hợp công tác của Hội đồng trường nhiệm kỳ 2020 - 2025 | 14/NQ-ĐHTCM-HĐT,<br>ngày 28/9/2021  | x            |   |   |   |
| 10                                                          | Văn bản chiến lược phát triển Trường                                           | 298/QĐ-ĐHTCM, ngày 13/2/2023        | x            |   |   |   |
| 11                                                          | Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường                                        | 2214/QĐ-ĐHTCM,<br>ngày 05/9/2023    | x            |   |   |   |
| 12                                                          | Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường                           | 136/NQ-ĐHTCM-HĐT,<br>ngày 19/9/2024 | x            |   |   |   |

| TT | Tên tài liệu                                                | Mã số<br>(Ký hiệu)                          | Lần ban hành |   |   |   |
|----|-------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|--------------|---|---|---|
|    |                                                             |                                             | 1            | 2 | 3 | 4 |
| 13 | Quy chế đảm bảo chất lượng giáo dục ĐH của Trường           | QC/ĐHTCM/                                   | x            |   |   |   |
| 14 | Quyết định thành lập Hội đồng ĐBCL của Trường               | 2001/QĐ-ĐHTCM,<br>ngày 26/7/2024            | x            |   |   |   |
| 15 | Quyết định thành lập Cán bộ kiểm soát chất lượng của Trường | 3464/QĐ-ĐHTCM-<br>KTQLCL ngày<br>16/12/2024 | x            |   |   |   |
| 16 | Danh mục tài liệu HT ĐBCL của BGH – Hội đồng ĐBCL           | DMHTĐBCL/<br>ĐHTCM                          | x            |   |   |   |

## 2. KHOA KINH TẾ - LUẬT (K.KTL)

|   |                                                    |                 |   |  |  |  |
|---|----------------------------------------------------|-----------------|---|--|--|--|
| 1 | Chiến lược phát triển đơn vị giai đoạn 2025 - 2030 | KHCL/K.KTL      | x |  |  |  |
| 2 | Mục tiêu chất lượng hằng năm                       | MTCL/ K.KTL     | x |  |  |  |
| 3 | Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm    | KHTHMTCL/ K.KTL | x |  |  |  |
| 4 | Xây dựng mô tả vị trí công việc                    | MTCV/K.KTL      | x |  |  |  |
| 5 | Danh mục tài liệu hệ thống Bảo đảm chất lượng      | DMHTĐBCL/ K.KTL | x |  |  |  |

## 3. KHOA KHOA HỌC DỮ LIỆU (K.KHDL)

|   |                                                    |                      |   |  |  |  |
|---|----------------------------------------------------|----------------------|---|--|--|--|
| 1 | Chiến lược phát triển đơn vị giai đoạn 2025 - 2030 | KHCL/K.KHDL          | x |  |  |  |
| 2 | Mục tiêu chất lượng hằng năm                       | MTCL/ K.KHDL         | x |  |  |  |
| 3 | Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm    | KHTH MTCL/<br>K.KHDL | x |  |  |  |
| 4 | Xây dựng mô tả vị trí công việc                    | MTCV/K.KHDL          | x |  |  |  |
| 5 | Danh mục tài liệu hệ thống Bảo đảm chất lượng      | DMTL/K.KHDL          | x |  |  |  |

## 4. KHOA KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN (K.KTKT)

|   |                                                    |             |   |  |  |  |
|---|----------------------------------------------------|-------------|---|--|--|--|
| 1 | Chiến lược phát triển đơn vị giai đoạn 2025 - 2030 | KHCL/K.KTKT | x |  |  |  |
|---|----------------------------------------------------|-------------|---|--|--|--|

| TT                               | Tên tài liệu                                       | Mã số<br>(Ký hiệu)  | Lần ban hành |   |   |   |
|----------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------|--------------|---|---|---|
|                                  |                                                    |                     | 1            | 2 | 3 | 4 |
| 2                                | Mục tiêu chất lượng hằng năm                       | MTCL/ K.KTKT        | x            |   |   |   |
| 3                                | Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm    | KHTHMTCL/<br>K.KTKT | x            |   |   |   |
| 4                                | Xây dựng mô tả vị trí công việc                    | MTCV/K.KTKT         | x            |   |   |   |
| 5                                | Danh mục tài liệu hệ thống Bảo đảm chất lượng      | DMHTBĐCL/<br>K.KTKT | x            |   |   |   |
| <b>5. KHOA MARKETING (K.MKT)</b> |                                                    |                     |              |   |   |   |
| 1                                | Chiến lược phát triển đơn vị giai đoạn 2025 - 2030 | KHCL/K.MKT          | x            |   |   |   |
| 2                                | Mục tiêu chất lượng hằng năm                       | MTCL/K.MKT          | x            |   |   |   |
| 3                                | Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm    | KHTHMTCL/<br>K.MKT  | x            |   |   |   |
| 4                                | Xây dựng mô tả vị trí công việc                    | MTCV/K.K.MKT        | x            |   |   |   |
| 5                                | Danh mục tài liệu hệ thống Bảo đảm chất lượng      | DMHTBĐCL/<br>K.MKT  | x            |   |   |   |
| 5                                | Danh mục tài liệu hệ thống Bảo đảm chất lượng      | DMHTBĐCL/<br>K.MKT  | x            |   |   |   |
| <b>6. KHOA NGOẠI NGỮ (K.NN)</b>  |                                                    |                     |              |   |   |   |
| 1                                | Chiến lược phát triển đơn vị giai đoạn 2025 - 2030 | KHCL/K.NN           | x            |   |   |   |
| 2                                | Mục tiêu chất lượng hằng năm                       | MTCL/K.NN           | x            |   |   |   |
| 3                                | Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hàng năm    | KHTH MTCL/K.NN      | x            |   |   |   |
| 4                                | Xây dựng mô tả vị trí công việc                    | MTCV/K.NN           | x            |   |   |   |
| 5                                | Danh mục tài liệu hệ thống Bảo đảm chất lượng      | DMHTBĐCL/K.NN       | x            |   |   |   |
| <b>7. KHOA CƠ BẢN (K.CB)</b>     |                                                    |                     |              |   |   |   |
| 1                                | Chiến lược phát triển đơn vị giai đoạn 5 năm       | KHCL/K.CB           | x            |   |   |   |



[illegible]



| TT                                             | Tên tài liệu                                                 | Mã số<br>(Ký hiệu)    | Lần ban hành |   |   |   |
|------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------|---|---|---|
|                                                |                                                              |                       | 1            | 2 | 3 | 4 |
| 1                                              | Chiến lược phát triển đơn vị giai đoạn 2025 - 2030           | KHCL/K.QLCBĐS         | x            |   |   |   |
| 2                                              | Mục tiêu chất lượng hằng năm                                 | MTCL/K.QLCBĐS         | x            |   |   |   |
| 3                                              | Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm              | KHTHMTCL/<br>K.QLCBĐS | x            |   |   |   |
| 4                                              | Xây dựng mô tả vị trí công việc                              | MTCV/K.QLCBĐS         | x            |   |   |   |
| 5                                              | Danh mục tài liệu hệ thống Bảo đảm chất lượng                | DMHTBĐCL/<br>K.QLCBĐS | x            |   |   |   |
| <b>11. KHOA THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH (K.TMDL)</b> |                                                              |                       |              |   |   |   |
| 1                                              | Chiến lược phát triển đơn vị giai đoạn 2025 - 2030           | KHCL/K.TMDL           | x            |   |   |   |
| 2                                              | Mục tiêu chất lượng hằng năm                                 | MTCL/ K.TMDL          | x            |   |   |   |
| 3                                              | Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm              | KHTHMTCL/K.TMDL       | x            |   |   |   |
| 4                                              | Xây dựng mô tả vị trí công việc                              | MTCV/K.TMDL           | x            |   |   |   |
| 5                                              | Danh mục tài liệu hệ thống đảm bảo chất lượng                | DMHTBĐCL/K.TMDL       | x            |   |   |   |
| <b>12. PHÒNG TỔ CHỨC – HÀNH CHÍNH (P.TCHC)</b> |                                                              |                       |              |   |   |   |
| 1                                              | Chiến lược phát triển đơn vị giai đoạn 2025 - 2030           | KHCL/P.TCHC           | x            |   |   |   |
| 2                                              | Mục tiêu chất lượng hằng năm                                 | MTCL/ P.TCHC          | x            |   |   |   |
| 3                                              | Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm              | KHTH MTCL/ P.TCHC     | x            |   |   |   |
| 4                                              | Xây dựng mô tả vị trí công việc                              | MTCV/P.TCHC           | x            |   |   |   |
| 5                                              | Quy trình tuyển dụng viên chức                               | QT/P.TCHC/01          | x            |   |   |   |
| 6                                              | Quy trình đánh giá kết quả tập sự                            | QT/P.TCHC/02          | x            |   |   |   |
| 7                                              | Quy trình ký tiếp hợp đồng làm việc                          | QT/P.TCHC/03          | x            |   |   |   |
| 8                                              | Quy trình đào tạo, bồi dưỡng viên chức, người lao động       | QT/P.TCHC/04          | x            |   |   |   |
| 9                                              | Quy trình cử viên chức, người lao động đi đào tạo, bồi dưỡng | QT/P.TCHC/05          | x            |   |   |   |

| TT                                        | Tên tài liệu                                                                      | Mã số<br>(Ký hiệu)  | Lần ban hành |   |   |   |
|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------|---|---|---|
|                                           |                                                                                   |                     | 1            | 2 | 3 | 4 |
| 10                                        | Quy trình bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng                       | QT/P.TCHC/06        | x            |   |   |   |
| 11                                        | Quy trình đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động                            | QT/P.TCHC/07        | x            |   |   |   |
| 12                                        | Quy trình kỷ luật viên chức                                                       | QT/P.TCHC/08        | x            |   |   |   |
| 13                                        | Quy trình quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý đối với viên chức             | QT/P.TCHC/09        | x            |   |   |   |
| 14                                        | Quy trình bổ nhiệm viên chức giữ chức vụ lãnh đạo                                 | QT/P.TCHC/10        | x            |   |   |   |
| 15                                        | Quy trình quản lý xét duyệt viên chức, người lao động đi nước ngoài về việc riêng | QT/P.TCHC/11        | x            |   |   |   |
| 16                                        | Quy trình làm thêm giờ                                                            | QT/P.TCHC/12        | x            |   |   |   |
| 17                                        | Quy trình Quản lý văn bản đến                                                     | QT/P.TCHC/13        | x            |   |   |   |
| 18                                        | Quy trình Quản lý văn bản đi                                                      | QT/P.TCHC/14        | x            |   |   |   |
| 19                                        | Quy trình Quản lý văn bản mật đi                                                  | QT/P.TCHC/15        | x            |   |   |   |
| 20                                        | Quy trình lưu trữ                                                                 | QT/P.TCHC/16        | x            |   |   |   |
| 21                                        | Quy trình nâng lương trước thời hạn                                               | QT/P.TCHC/17        | x            |   |   |   |
| 22                                        | Quy trình thanh toán vượt giờ cho giảng viên                                      | QT/P.TCHC/18        | x            |   |   |   |
| 23                                        | Quy trình quản lý văn bản mật đến                                                 | QT/P.TCHC/19        | x            |   |   |   |
| 24                                        | Quy trình thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội                                        | QT/P.TCHC/20        | x            |   |   |   |
| 25                                        | Quy trình Thay đổi vị trí việc làm                                                | QT/P.TCHC/21        | x            |   |   |   |
| 26                                        | Danh mục tài liệu hệ thống Bảo đảm chất lượng                                     | DMHIBDCL/<br>P.TCHC | x            |   |   |   |
| <b>13. PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO (P.QLĐT)</b> |                                                                                   |                     |              |   |   |   |
| 1                                         | Chiến lược phát triển đơn vị giai đoạn 2025 - 2030                                | KHCL<br>/P.QLĐT     | x            |   |   |   |
| 2                                         | Mục tiêu chất lượng hằng năm                                                      | MTCL/P.QLĐT         | x            |   |   |   |

| TT | Tên tài liệu                                                                                                                                                      | Mã số<br>(Ký hiệu)   | Lần ban hành |   |   |   |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|--------------|---|---|---|
|    |                                                                                                                                                                   |                      | 1            | 2 | 3 | 4 |
| 3  | Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hàng năm                                                                                                                   | KHTH MTCL/<br>P.QLĐT | x            |   |   |   |
| 4  | Xây dựng mô tả vị trí công việc                                                                                                                                   | MTCV/<br>P.QLĐT      | x            |   |   |   |
| 5  | Quy trình tuyển sinh trình độ đại học chính quy                                                                                                                   | QT/P.QLĐT/01         | x            |   |   |   |
| 6  | Quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo                                                                                                    | QT/P.QLĐT/02         | x            |   |   |   |
| 7  | Quy trình đăng ký, điều phối sử dụng phòng học                                                                                                                    | QT/P.QLĐT/03         | x            |   |   |   |
| 8  | Quy trình tổ chức thời khóa biểu và tổ chức đăng ký học phần đối với sinh viên chính quy                                                                          | QT/P.QLĐT/04         | x            |   |   |   |
| 9  | Quy trình bố trí giảng viên giảng dạy                                                                                                                             | QT/P.QLĐT/05         | x            |   |   |   |
| 10 | Quy trình giải quyết đơn xin mở lớp của sinh viên                                                                                                                 | QT/P.QLĐT/06         | x            |   |   |   |
| 11 | Quy trình giải quyết đề nghị được bảo lưu kết quả tuyển sinh đối với sinh viên các khóa trình độ đại học chính quy thuộc các chương trình đào tạo của Trường      | QT/P.QLĐT/07         | x            |   |   |   |
| 12 | Quy trình giải quyết nghỉ học tạm thời và bảo lưu kết quả đã học đối với sinh viên các khóa trình độ đại học chính quy thuộc các chương trình đào tạo của Trường  | QT/P.QLĐT/08         | x            |   |   |   |
| 13 | Quy trình giải quyết tiếp tục học sau thời gian nghỉ học tạm thời đối với sinh viên các khóa trình độ đại học chính quy thuộc các chương trình đào tạo của Trường | QT/P.QLĐT/09         | x            |   |   |   |
| 14 | Quy trình giải quyết đề nghị được thôi học đối với sinh viên các khóa trình độ                                                                                    | QT/P.QLĐT/10         | x            |   |   |   |



| TT | Tên tài liệu                                                                                                                                                                  | Mã số<br>(Ký hiệu) | Lần ban hành |   |   |   |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|--------------|---|---|---|
|    |                                                                                                                                                                               |                    | 1            | 2 | 3 | 4 |
|    | đại học chính quy thuộc các chương trình đào tạo của Trường                                                                                                                   |                    |              |   |   |   |
| 15 | Quy trình giải quyết đề nghị được chuyển trường đối với sinh viên các khóa trình độ đại học chính quy thuộc các chương trình đào tạo của Trường                               | QT/P.QLĐT/11       | x            |   |   |   |
| 16 | Quy trình giải quyết đề nghị được chuyển hình thức đào tạo đối với sinh viên các khóa trình độ đại học chính quy thuộc các chương trình đào tạo của Trường                    | QT/P.QLĐT/12       | x            |   |   |   |
| 17 | Quy trình giải quyết đề nghị được kéo dài thời gian hoàn thành khóa học đối với sinh viên các khóa trình độ đại học chính quy thuộc các chương trình đào tạo của Trường       | QT/P.QLĐT/13       | x            |   |   |   |
| 18 | Quy trình giải quyết tiếp đề nghị được tiếp tục thời gian hoàn thành khóa học đối với sinh viên các khóa trình độ đại học chính quy thuộc các chương trình đào tạo của Trường | QT/P.QLĐT/14       | x            |   |   |   |
| 19 | Quy trình giải quyết đề nghị được tạm dừng tiến độ hoàn thành khóa học đối với sinh viên các khóa trình độ đại học chính quy thuộc các chương trình đào tạo của Trường.       | QT/P.QLĐT/15       | x            |   |   |   |
| 20 | Quy trình xử lý kết quả học tập (cảnh báo kết quả học tập, buộc thôi học)                                                                                                     | QT/P.QLĐT/16       | x            |   |   |   |
| 21 | Quy trình xét chuyển ngành/chuyên ngành, chuyển chương trình, học cùng lúc 2 chương trình đào tạo                                                                             | QT/P.QLĐT/17       | x            |   |   |   |
| 22 | Quy trình xét học theo chuyên ngành đào tạo                                                                                                                                   | QT/P.QLĐT/18       | x            |   |   |   |
| 23 | Quy trình xét điều kiện miễn học, miễn thi các học phần tiếng Anh                                                                                                             | QT/P.QLĐT/19       | x            |   |   |   |



| TT | Tên tài liệu                                                                                                                                                | Mã số<br>(Ký hiệu) | Lần ban hành |   |   |   |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|--------------|---|---|---|
|    |                                                                                                                                                             |                    | 1            | 2 | 3 | 4 |
| 24 | Quy trình xét điều kiện làm khóa luận tốt nghiệp                                                                                                            | QT/P.QLĐT/20       | x            |   |   |   |
| 25 | Quy trình xét điều kiện công nhận tốt nghiệp                                                                                                                | QT/P.QLĐT/21       | x            |   |   |   |
| 26 | Quy trình in, quản lý và cấp phát văn bằng tốt nghiệp hình thức chính quy                                                                                   | QT/P.QLĐT/22       | x            |   |   |   |
| 27 | Quy trình cấp bản sao văn bằng từ sổ gốc                                                                                                                    | QT/P.QLĐT/23       | x            |   |   |   |
| 28 | Quy trình chỉnh sửa nội dung văn bằng                                                                                                                       | QT/P.QLĐT/24       | x            |   |   |   |
| 29 | Quy trình xác minh văn bằng                                                                                                                                 | QT/P.QLĐT/25       | x            |   |   |   |
| 30 | Quy trình tiếp nhận và giải quyết yêu cầu của sinh viên                                                                                                     | QT/P.QLĐT/26       | x            |   |   |   |
| 31 | Quy trình xác minh văn bằng, chứng chỉ phục vụ công tác xét miễn học, miễn thi học phần tiếng Anh, xét công nhận tốt nghiệp, xét công nhận đạt chuẩn đầu ra | QT/P.QLĐT/27       | x            |   |   |   |
| 32 | Quy trình thực hiện quy định công khai                                                                                                                      | QT/P.QLĐT/28       | x            |   |   |   |
| 33 | Quy trình tổ chức thực hành nghề nghiệp đối với sinh viên trình độ đại học chính quy                                                                        | QT/P.QLĐT/29       | x            |   |   |   |
| 34 | Quy trình tổ chức khóa luận tốt nghiệp, thực tập cuối khóa đối với sinh viên trình độ đại học chính quy                                                     | QT/P.QLĐT/30       | x            |   |   |   |
| 35 | Quy trình tổ chức đợt học giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên chính quy                                                                            | QT/P.QLĐT/31       | x            |   |   |   |
| 36 | Quy trình xây dựng kế hoạch thời gian đào tạo                                                                                                               | QT/P.QLĐT/32       | x            |   |   |   |
| 37 | Quy trình phân bổ địa điểm học tập cho sinh viên chính quy                                                                                                  | QT/P.QLĐT/33       | x            |   |   |   |
| 38 | Quy trình quản lý hoạt động giảng dạy và hồ sơ dạy học                                                                                                      | QT/P.QLĐT/34       | x            |   |   |   |

| TT                                                         | Tên tài liệu                                                                                                            | Mã số<br>(Ký hiệu)    | Lần ban hành |   |   |   |
|------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------|---|---|---|
|                                                            |                                                                                                                         |                       | 1            | 2 | 3 | 4 |
| 39                                                         | Quy trình cấp giấy giới thiệu cho sinh viên thực hành thực tập                                                          | QT/P.QLĐT/35          | x            |   |   |   |
| 40                                                         | Quy trình mời giảng viên thỉnh giảng                                                                                    | QT/P.QLĐT/36          | x            |   |   |   |
| 41                                                         | Danh mục tài liệu hệ thống Bảo đảm chất lượng                                                                           | DMHIBĐCL/<br>P.QLĐT   | x            |   |   |   |
| <b>14. PHÒNG KHẢO THÍ VÀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG (P.KTQLCL)</b> |                                                                                                                         |                       |              |   |   |   |
| 1                                                          | Chiến lược phát triển đơn vị giai đoạn 5 năm 2025 - 2030                                                                | KHCL/P.KTQLCL         | x            |   |   |   |
| 2                                                          | Mục tiêu chất lượng hằng năm                                                                                            | MTCL/P.KTQLCL         | x            |   |   |   |
| 3                                                          | Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm                                                                         | KHTH<br>MTCL/P.KTQLCL | x            |   |   |   |
| 4                                                          | Xây dựng mô tả vị trí công việc                                                                                         | MTCV/P.KTQLCL         | x            |   |   |   |
| 5                                                          | Quy trình tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo                                                                   | QT/P.KTQLCL/01        | x            |   |   |   |
| 6                                                          | Quy trình so chuẩn và đối sánh chất lượng giáo dục                                                                      | QT/P.KTQLCL/02        | x            |   |   |   |
| 7                                                          | Quy trình tự đánh giá cơ sở giáo dục                                                                                    | QT/P.KTQLCL/03        | x            |   |   |   |
| 8                                                          | Quy trình lấy ý kiến người học về đánh giá học phần                                                                     | QT/P.KTQLCL/04        | x            |   |   |   |
| 9                                                          | Quy trình lấy ý kiến người học sắp tốt nghiệp về chất lượng đào tạo khóa học                                            | QT/P.KTQLCL/05        | x            |   |   |   |
| 10                                                         | Quy trình lấy ý kiến viên chức về môi trường làm việc                                                                   | QT/P.KTQLCL/06        | x            |   |   |   |
| 11                                                         | Quy trình lấy ý kiến người học tốt nghiệp sau 06 tháng và 01 năm về tình hình việc làm và chất lượng đào tạo tại Trường | QT/P.KTQLCL/07        | x            |   |   |   |
| 12                                                         | Quy trình tổ chức thi kết thúc học phần                                                                                 | QT/P.KTQLCL/08        | x            |   |   |   |
| 13                                                         | Quy trình cấp phiếu điểm                                                                                                | QT/P.KTQLCL/09        | x            |   |   |   |

| TT | Tên tài liệu                                                                 | Mã số<br>(Ký hiệu)    | Lần ban hành |   |   |   |
|----|------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------|---|---|---|
|    |                                                                              |                       | 1            | 2 | 3 | 4 |
| 14 | Quy trình đánh giá kết quả chuẩn đầu ra của học phần và chương trình đào tạo | QT/P.KTQLCL/10        | x            |   |   |   |
| 15 | Quy trình phúc khảo và khiếu nại kết quả thi của người học                   | QT/P.KTQLCL/11        | x            |   |   |   |
| 16 | Quy trình chọn đề thi, in sao và đóng gói đề thi kết thúc học phần           | QT/P.KTQLCL/12        | x            |   |   |   |
| 17 | Quy trình hủy văn bằng chứng chỉ                                             | QT/P.KTQLCL/13        | x            |   |   |   |
| 18 | Quy trình thu hồi, hủy bỏ văn bằng chứng chỉ và phôi văn bằng, chứng chỉ     | QT/P.KTQLCL/14        | x            |   |   |   |
| 19 | Quy trình dự giờ giảng của giảng viên                                        | QT/P.KTQLCL/15        | x            |   |   |   |
| 20 | Quy trình sinh hoạt chuyên môn                                               | QT/P.KTQLCL/16        | x            |   |   |   |
| 21 | Quy trình quản lý công việc của Khoa                                         | QT/P.KTQLCL/17        | x            |   |   |   |
| 22 | Danh mục tài liệu hệ thống Bảo đảm chất lượng                                | DMHTBDCL/<br>P.KTQLCL | x            |   |   |   |

#### 15. PHÒNG THANH TRA - PHÁP CHẾ (P.TTPC)

|   |                                                                                             |                  |   |  |  |  |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|---|--|--|--|
| 1 | Chiến lược phát triển đơn vị giai đoạn 2025 - 2030                                          | KHCL/P.TTPC      | x |  |  |  |
| 2 | Mục tiêu chất lượng hằng năm                                                                | MTCL/P.TTPC      | x |  |  |  |
| 3 | Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm                                             | KHTH MTCL/P.TTPC | x |  |  |  |
| 4 | Xây dựng mô tả vị trí công việc                                                             | MTCV/P.TTPC      | x |  |  |  |
| 5 | Quy trình tiến hành một cuộc thanh tra nội bộ Trường Đại học Tài chính - Marketing          | QT/P.TTPC/01     | x |  |  |  |
| 6 | Quy trình tiếp công dân tại Trường Đại học Tài chính - Marketing                            | QT/P.TTPC/02     | x |  |  |  |
| 7 | Quy trình hậu kiểm công tác tuyển sinh và nhập học tại Trường Đại học Tài chính - Marketing | QT/P.TTPC/03     | x |  |  |  |



| TT                                           | Tên tài liệu                                                                                                                  | Mã số<br>(Ký hiệu)  | Lần ban hành |   |   |   |
|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------|---|---|---|
|                                              |                                                                                                                               |                     | 1            | 2 | 3 | 4 |
| 8                                            | Quy trình kiểm tra, giám sát công tác giảng dạy tại các cơ sở Trường Đại học Tài chính - Marketing                            | QT/P.TTPC/04        | x            |   |   |   |
| 9                                            | Quy trình về thanh tra, kiểm tra công tác thi và xét tuyển tại Trường Đại học Tài chính - Marketing                           | QT/P.TTPC/05        | x            |   |   |   |
| 10                                           | Quy trình về thanh tra, kiểm tra chấm khóa luận, luận văn, luận án và xét tốt nghiệp tại Trường Đại học Tài chính - Marketing | QT/P.TTPC/06        | x            |   |   |   |
| 11                                           | Quy trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trường Đại học Tài chính - Marketing                          | QT/P.TTPC/07        | x            |   |   |   |
| 12                                           | Danh mục tài liệu hệ thống Bảo đảm chất lượng                                                                                 | DMHTBĐCL/<br>P.TTPC | x            |   |   |   |
| <b>16. PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN (P.CTSV)</b> |                                                                                                                               |                     |              |   |   |   |
| 1                                            | Chiến lược phát triển đơn vị giai đoạn 2025 – 2030                                                                            | KHCL/P.CTSV         | x            |   |   |   |
| 2                                            | Mục tiêu chất lượng hằng năm                                                                                                  | MTCL/P.CTSV         | x            |   |   |   |
| 3                                            | Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm                                                                               | KHTH<br>MTCL/P.CTSV | x            |   |   |   |
| 4                                            | Xây dựng mô tả vị trí công việc                                                                                               | MTCV/P.CTSV         | x            |   |   |   |
| 5                                            | Quy trình tổ chức tuần sinh hoạt công dân – sinh viên                                                                         | QT/P.CTSV/01        | x            |   |   |   |
| 6                                            | Quy trình tổ chức các hoạt động phong trào, văn hóa, văn nghệ, thể thao                                                       | QT/P.CTSV/02        | x            |   |   |   |
| 7                                            | Quy trình tổ chức hội nghị công tác sinh viên                                                                                 | QT/P.CTSV/03        | x            |   |   |   |
| 8                                            | Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên hình thức chính quy                                                            | QT/P.CTSV/04        | x            |   |   |   |
| 9                                            | Quy trình giải quyết chế độ chính sách cho sinh viên hình thức chính quy                                                      | QT/P.CTSV/05        | x            |   |   |   |



| TT | Tên tài liệu                                                                                 | Mã số<br>(Ký hiệu) | Lần ban hành |   |   |   |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|--------------|---|---|---|
|    |                                                                                              |                    | 1            | 2 | 3 | 4 |
| 10 | Quy trình xét học bổng khuyến khích học tập cho người học                                    | QT/P.CTSV/06       | x            |   |   |   |
| 11 | Quy trình tiếp sinh viên                                                                     | QT/P.CTSV/07       | x            |   |   |   |
| 12 | Quy trình cấp các loại giấy xác nhận cho sinh viên                                           | QT/P.CTSV/08       | x            |   |   |   |
| 13 | Quy trình tiếp nhận và lưu trữ bản sao bằng tốt nghiệp THPT                                  | QT/P.CTSV/9        | x            |   |   |   |
| 14 | Quy trình tổ chức bế giảng và trao bằng tốt nghiệp                                           | QT/P.CTSV/10       | x            |   |   |   |
| 15 | Quy trình tổ chức lễ khai giảng                                                              | QT/P.CTSV/11       | x            |   |   |   |
| 16 | Quy trình xét học bổng thấp sáng ước mơ, tiếp sức đến trường và chấp cánh tương lai Bảo Minh | QT/P.CTSV/12       | x            |   |   |   |
| 17 | Quy trình tiếp nhận và lưu trữ hồ sơ sinh viên                                               | QT/P.CTSV/13       | x            |   |   |   |
| 18 | Quy trình trả lại hồ sơ sinh viên khi ra trường                                              | QT/P.CTSV/14       | x            |   |   |   |
| 19 | Quy trình thực hiện chế độ đãi ngộ ban cán sự lớp cho sinh viên                              | QT/P.CTSV/15       | x            |   |   |   |
| 20 | Quy trình cho sinh viên mượn trả lễ phục tốt nghiệp                                          | QT/P.CTSV/16       | x            |   |   |   |
| 21 | Quy trình xét học bổng tài trợ của doanh nghiệp cho sinh viên hình thức chính quy            | QT/P.CTSV/17       | x            |   |   |   |
| 22 | Quy trình cấp thẻ sinh viên                                                                  | QT/P.CTSV/18       | x            |   |   |   |
| 23 | Quy trình quản lý sinh viên ngoại trú                                                        | QT/P.CTSV/19       | x            |   |   |   |
| 24 | Quy trình xử lý văn bản đến                                                                  | QT/P.CTSV/20       | x            |   |   |   |
| 25 | Quy trình tổ chức hội thao sinh viên Trường Đại học Tài chính – Marketing                    | QT/P.CTSV/21       | x            |   |   |   |

| TT                                            | Tên tài liệu                                                                      | Mã số<br>(Ký hiệu)    | Lần ban hành |   |   |   |
|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------|---|---|---|
|                                               |                                                                                   |                       | 1            | 2 | 3 | 4 |
| 26                                            | Quy trình phối hợp, kiểm tra chấp hành nội quy học đường của sinh viên Trường     | QT/P.CTSV/22          | x            |   |   |   |
| 27                                            | Quy trình tư vấn tâm lý học đường Trường                                          | QT/P.CTSV/23          | x            |   |   |   |
| 28                                            | Quy trình xét kỷ luật sinh viên vi phạm quy chế công tác sinh viên                | QT/P.CTSV/24          | x            |   |   |   |
| 29                                            | Quy trình giải quyết các đơn khiếu nại của sinh viên                              | QT/P.CTSV/25          | x            |   |   |   |
| 30                                            | Quy trình xét khen thưởng cho sinh viên chính quy                                 | QT/P.CTSV/26          | x            |   |   |   |
| 31                                            | Quy trình tiếp nhận sinh viên nội trú                                             | QT/P.CTSV/27          | x            |   |   |   |
| 32                                            | Quy trình quản lý sinh viên nội trú                                               | QT/P.CTSV/28          | x            |   |   |   |
| 33                                            | Quy trình làm vệ sinh khu vực sinh hoạt chung khu nội trú ký túc xá               | QT/P.CTSV/29          | x            |   |   |   |
| 34                                            | Quy trình kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm                                      | QT/P.CTSV/30          | X            |   |   |   |
| 35                                            | Quy trình thực hiện và quản lý bảo hiểm y tế sinh viên                            | QT/P.CTSV/31          | X            |   |   |   |
| 36                                            | Danh mục tài liệu hệ thống Bảo đảm chất lượng                                     | DMHTBĐCL/<br>P.CTSV   | X            |   |   |   |
| <b>17. PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN (P.TCKT)</b> |                                                                                   |                       |              |   |   |   |
| 1                                             | Chiến lược phát triển đơn vị giai đoạn 2025 - 2030                                | KHCL/P.TCKT           | x            |   |   |   |
| 2                                             | Mục tiêu chất lượng hằng năm                                                      | MTCL/P. TCKT          | x            |   |   |   |
| 3                                             | Kế hoạch thực hiện MTCL                                                           | KHTH MTCL/<br>P. TCKT | x            |   |   |   |
| 4                                             | Xây dựng mô tả vị trí công việc                                                   | MTCV/P. TCKT          | x            |   |   |   |
| 5                                             | Quy trình lập dự toán tài chính hằng năm (đã ban hành theo quyết định của Trường) | QT/P.TCKT /01         | x            |   |   |   |
| 6                                             | Quy trình thu học phí                                                             | QT/P.TCKT /02         | x            |   |   |   |

| TT | Tên tài liệu                                                           | Mã số<br>(Ký hiệu)   | Lần ban hành |   |   |   |
|----|------------------------------------------------------------------------|----------------------|--------------|---|---|---|
|    |                                                                        |                      | 1            | 2 | 3 | 4 |
| 7  | Quy trình tạm ứng, thanh toán (đã ban hành theo quyết định của Trường) | QT/P.TCKT /03        | x            |   |   |   |
| 8  | Quy trình phân tích cơ cấu thu - chi                                   | QT/P.TCKT /04        | x            |   |   |   |
| 9  | Quy trình thanh toán lương (đã ban hành theo quyết định của Trường)    | QT/P.TCKT /05        | x            |   |   |   |
| 10 | Danh mục tài liệu hệ thống Bảo đảm chất lượng                          | DMHTBĐCL/<br>P. TCKT | x            |   |   |   |

#### 18. PHÒNG ĐẦU TƯ VÀ MUA SẮM (P.ĐTMS)

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                     |   |  |  |  |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|---|--|--|--|
| 1   | Chiến lược phát triển 5 năm giai đoạn 2025-2030                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | KHCL/P.ĐTMS         | x |  |  |  |
| 2   | Mục tiêu chất lượng hằng năm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | MTCL/P.ĐTMS         | x |  |  |  |
| 3   | Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hàng năm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | KHTH<br>MTCL/P.ĐTMS | x |  |  |  |
| 4   | Xây dựng mô tả vị trí công việc (Trưởng đơn vị, Phó trưởng đơn vị, Nhân viên và người lao động...)                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | MTCV/P.ĐTMS         | x |  |  |  |
| 5   | Quy trình mua sắm tài sản, hàng hóa dịch vụ của Trường Đại học Tài chính – Marketing                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | QT/P.ĐTMS/01-04     | x |  |  |  |
| 5.1 | Quy trình mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ thực hiện hoạt động đấu thầu trên hệ thống mạng đấu thầu gia: Thực hiện theo Quyết định số 141/QĐ-ĐHTCM-KHĐT ngày 15/01/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tổ chức quản lý hoạt động mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ tại Trường Đại học Tài chính – Marketing (Phụ lục 01) | QT/P.ĐTMS/01        | x |  |  |  |
| 5.2 | Quy trình chỉ định thầu rút gọn đối với gói thầu có giá gói thầu trên 50 triệu đồng đến 300 triệu: Thực hiện theo                                                                                                                                                                                                                                                                                      | QT/P.ĐTMS/02        | x |  |  |  |



| TT  | Tên tài liệu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Mã số<br>(Ký hiệu) | Lần ban hành |   |   |   |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|--------------|---|---|---|
|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                    | 1            | 2 | 3 | 4 |
|     | Quyết định số 141/QĐ-ĐHTCM-KHĐT ngày 15/01/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tổ chức quản lý hoạt động mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ tại Trường Đại học Tài chính – Marketing (Phụ lục 02)                                                                                                                                                                 |                    |              |   |   |   |
| 5.3 | Quy trình mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ có giá gói thầu đến 50 triệu đồng thực hiện lựa chọn nhà thầu theo hình thức chỉ định thầu rút gọn (phải lập hợp đồng): Thực hiện theo Quyết định số 2595/QĐ-ĐHTCM ngày 01/10/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing ban hành Quy định về tổ chức quản lý hoạt động mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ tại Trường Đại học Tài chính – Marketing (Phụ lục 03)                 | QT/P.ĐTMS/03       | x            |   |   |   |
| 5.4 | Quy trình mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ có giá gói thầu đến 50 triệu đồng thực hiện lựa chọn nhà thầu theo hình thức chỉ định thầu rút gọn (không phải lập hợp đồng) theo Quyết định số 3433/QĐ-ĐHTCM-KHĐT ngày 12/12/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing về việc sửa đổi, bổ sung Quy định về tổ chức quản lý hoạt động mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ tại Trường Đại học Tài chính – Marketing (Phụ lục 04) | QT/P.ĐTMS/04       | x            |   |   |   |
| 6   | Danh mục tài liệu hệ thống Bảo đảm chất lượng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | DMHTBĐCL/P.ĐTMS    | x            |   |   |   |



| TT                                                            | Tên tài liệu                                                                       | Mã số<br>(Ký hiệu)    | Lần ban hành |   |   |   |
|---------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------|---|---|---|
|                                                               |                                                                                    |                       | 1            | 2 | 3 | 4 |
| 19. PHÒNG QUẢN LÝ TÀI SẢN VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (P.QLTSCNTT) |                                                                                    |                       |              |   |   |   |
| 1                                                             | Chiến lược phát triển giai đoạn 2025 - 2030                                        | KHCL/P.QLTSCNTT       | x            |   |   |   |
| 2                                                             | Mục tiêu chất lượng hằng năm                                                       | MTCL /P.QLTSCNTT      | x            |   |   |   |
| 3                                                             | Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm                                    | KHTH MTCL /P.QLTSCNTT | x            |   |   |   |
| 4                                                             | Xây dựng mô tả vị trí công việc                                                    | MTCV/P.QLTSCNTT       | x            |   |   |   |
| 5                                                             | Quy trình điều phối hội trường                                                     | QT/P.QLTSCNTT/01      | x            |   |   |   |
| 6                                                             | Quy trình quản lý tài sản                                                          | QT/P.QLTSCNTT/02      | x            |   |   |   |
| 7                                                             | Quy trình kiểm kê tài sản                                                          | QT/P.QLTSCNTT/03      | x            |   |   |   |
| 8                                                             | Quy trình sửa chữa tài sản                                                         | QT/P.QLTSCNTT/04      | x            |   |   |   |
| 9                                                             | Quy trình bảo trì, bảo dưỡng máy móc, thiết bị                                     | QT/P.QLTSCNTT/05      | x            |   |   |   |
| 10                                                            | Quy trình thanh lý tài sản                                                         | QT/P.QLTSCNTT/06      | x            |   |   |   |
| 11                                                            | Quy trình cấp phát quản lý và sử dụng vật rẻ mau hỏng, nước uống và văn phòng phẩm | QT/P.QLTSCNTT/07      | x            |   |   |   |
| 12                                                            | Quy trình về công tác phòng chống cháy nổ                                          | QT/P.QLTSCNTT/08      | x            |   |   |   |
| 13                                                            | Quy trình bảo đảm cơ sở vật chất cho công tác tổ chức sự kiện cấp Trường           | QT/P.QLTSCNTT/09      | x            |   |   |   |
| 14                                                            | Quy trình quản lý chuyển đổi số                                                    | QT/P.QLTSCNTT/10      | x            |   |   |   |
| 15                                                            | Quy trình Lập dự toán phòng QLTSCNTT                                               | QT/P.QLTSCNTT/11      | x            |   |   |   |
| 16                                                            | Quy trình an toàn thông tin mạng                                                   | QT/P.QLTSCNTT/12      | x            |   |   |   |
| 17                                                            | Quy trình bảo trì bảo dưỡng phòng máy tính                                         | QT/P.QLTSCNTT/13      | x            |   |   |   |
| 18                                                            | Quy trình bảo trì hệ thống mạng và đường truyền Internet                           | QT/P.QLTSCNTT/14      | x            |   |   |   |

| TT                                                                | Tên tài liệu                                                | Mã số<br>(Ký hiệu)      | Lần ban hành |   |   |   |
|-------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-------------------------|--------------|---|---|---|
|                                                                   |                                                             |                         | 1            | 2 | 3 | 4 |
| 19                                                                | Quy trình cấp phát máy tính và thiết bị công nghệ thông tin | QT/P.QLTSCNTT/15        | x            |   |   |   |
| 20                                                                | Quy trình sửa chữa máy tính và thiết bị công nghệ thông tin | QT/P.QLTSCNTT/16        | x            |   |   |   |
| 21                                                                | Quy trình xử lý sự cố an toàn thông tin mạng                | QT/P.QLTSCNTT/17        | x            |   |   |   |
| 22                                                                | Quy trình thu hồi máy tính và thiết bị công nghệ thông tin  | QT/P.QLTSCNTT/18        | x            |   |   |   |
| 23                                                                | Quy trình cấp phát tài khoản                                | QT/P.QLTSCNTT/19        | x            |   |   |   |
| 24                                                                | Quy trình thu hồi tài khoản                                 | QT/P.QLTSCNTT/20        | x            |   |   |   |
| 25                                                                | Danh mục tài liệu hệ thống Bảo đảm chất lượng               | DMHTBĐCL/<br>P.QLTSCNTT | x            |   |   |   |
| <b>20. PHÒNG QUẢN LÝ KHOA HỌC VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ (P.QLKHHTQT)</b> |                                                             |                         |              |   |   |   |
| 1                                                                 | Chiến lược phát triển đơn vị giai đoạn 2025 - 2030          | KHCL/P.QLKHHTQT         | x            |   |   |   |
| 2                                                                 | Mục tiêu chất lượng hằng năm                                | MTCL/P.QLKHHTQT         | x            |   |   |   |
| 3                                                                 | Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng                      | KHTH<br>MTCL/P.QLKHHTQT | x            |   |   |   |
| 4                                                                 | Xây dựng mô tả vị trí công việc                             | MTCV/P.QLKHHTQT         | x            |   |   |   |
| 5                                                                 | Quy trình thực hiện nghiên cứu khoa học của người học       | QT/P.QLKHHTQT/01        | x            |   |   |   |
| 6                                                                 | Quy trình tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm               | QT/ P.QLKHHTQT/02       | x            |   |   |   |
| 7                                                                 | Quy trình xuất bản, quản lý nội dung, tạp chí               | QT/ P.QLKHHTQT/03       | x            |   |   |   |
| 8                                                                 | Quy trình thực hiện tài liệu giảng dạy                      | QT/ P.QLKHHTQT/04       | x            |   |   |   |
| 9                                                                 | Quy trình thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở    | QT/ P.QLKHHTQT/05       | x            |   |   |   |
| 10                                                                | Quy trình mượn tài liệu                                     | QT/ P.QLKHHTQT /06      | x            |   |   |   |
| 11                                                                | Quy trình trả tài liệu                                      | QT/P.QLKHHTQT/07        | x            |   |   |   |
| 12                                                                | Quy trình khảo sát người sử dụng về hoạt động của Thư viện  | QT/P.QLKHHTQT/08        | x            |   |   |   |

| TT                                            | Tên tài liệu                                                               | Mã số<br>(Ký hiệu)      | Lần ban hành |   |   |   |
|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-------------------------|--------------|---|---|---|
|                                               |                                                                            |                         | 1            | 2 | 3 | 4 |
| 13                                            | Quy trình xử lý kỷ thật tài liệu                                           | QT/P.QLKHHTQT/09        | x            |   |   |   |
| 14                                            | Quy trình bổ sung tài liệu                                                 | QT/P.QLKHHTQT/10        | x            |   |   |   |
| 15                                            | Quy trình nhận lưu chiểu                                                   | QT/P.QLKHHTQT/11        | x            |   |   |   |
| 16                                            | Quy trình cập nhật thông tin trên website Thư viện                         | QT/P.QLKHHTQT/12        | x            |   |   |   |
| 17                                            | Quy trình thực hiện dịch vụ cung cấp thông tin theo yêu cầu                | QT/P.QLKHHTQT/13        | x            |   |   |   |
| 18                                            | Danh mục tài liệu hệ thống Bảo đảm chất lượng                              | DMHTBĐCL/<br>P.QLKHHTQT | x            |   |   |   |
| 21.                                           | <b>PHÒNG TUYỂN SINH, TRUYỀN THÔNG VÀ QUAN HỆ DOANH NGHIỆP (P.TSTTQHDN)</b> |                         |              |   |   |   |
| 1                                             | Chiến lược phát triển đơn vị giai đoạn 2025 - 2030                         | KHCL/<br>P.TSTTQHDN     | x            |   |   |   |
| 2                                             | Mục tiêu chất lượng hằng năm                                               | MTCLTSQHDN              | x            |   |   |   |
| 3                                             | Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm                            | KHTHMTCL/<br>P.TSTTQHDN | x            |   |   |   |
| 4                                             | Xây dựng mô tả vị trí công việc                                            | MTCV/P.TSTTQHDN         | x            |   |   |   |
| 5                                             | Quy trình truyền thông, tư vấn Tuyển sinh – Hướng nghiệp                   | QT/P.TSTTQHDN/01        | x            |   |   |   |
| 6                                             | Quy trình tổ chức tham quan thực tế tại doanh nghiệp hằng năm              | QT/P.TSTTQHDN/02        | x            |   |   |   |
| 7                                             | Quy trình giới thiệu việc làm cho sinh viên                                | QT/P.TSTTQHDN/03        | x            |   |   |   |
| 8                                             | Quy trình tổ chức Ngày hội tuyển dụng UFM                                  | QT/P.TSTTQHDN/04        | x            |   |   |   |
| 9                                             | Quy trình Khảo sát lấy ý kiến các đơn vị, doanh nghiệp, nhà tuyển dụng     | QT/P.TSTTQHDN/05        | x            |   |   |   |
| 10                                            | Danh mục tài liệu hệ thống Bảo đảm chất lượng                              | DMHTBĐCL/P.TSTTQHDN     | x            |   |   |   |
| <b>22. VIỆN ĐÀO TẠO THƯỜNG XUYỀN (V.ĐTTX)</b> |                                                                            |                         |              |   |   |   |
| 1                                             | Chiến lược phát triển đơn vị giai đoạn 2025 - 2030                         | KHCL/V.ĐTTX             | x            |   |   |   |



| TT                                       | Tên tài liệu                                                                            | Mã số<br>(Ký hiệu)  | Lần ban hành |   |   |   |
|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------|---|---|---|
|                                          |                                                                                         |                     | 1            | 2 | 3 | 4 |
| 2                                        | Mục tiêu chất lượng hằng năm                                                            | MTCL/V.ĐTTX         | x            |   |   |   |
| 3                                        | Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm                                         | KHTH MTCL/V.ĐTTX    | x            |   |   |   |
| 4                                        | Xây dựng mô tả vị trí công việc                                                         | MTCV/V.ĐTTX         | x            |   |   |   |
| 5                                        | Quy trình tuyển sinh đại học                                                            | QT/V.ĐTTX/01        | x            |   |   |   |
| 6                                        | Quy trình tổ chức họp giao ban định kỳ giữa lãnh đạo Nhà trường với đại diện NH các lớp | QT/V.ĐTTX/02        | x            |   |   |   |
| 7                                        | Quy trình khảo sát ý kiến NH về hoạt động giảng dạy của giảng viên                      | QT/V.ĐTTX/03        | x            |   |   |   |
| 8                                        | Quy trình tổ chức khóa học đào tạo bồi dưỡng ngắn hạn                                   | QT/ V.ĐTTX/04       | x            |   |   |   |
| 9                                        | Quy trình quản lý hoạt động đào tạo khóa bồi dưỡng ngắn hạn                             | QT/V.ĐTTX/05        | x            |   |   |   |
| 10                                       | Quy trình giải quyết yêu cầu của người học                                              | QT/V.ĐTTX/06        | x            |   |   |   |
| 11                                       | Danh mục tài liệu hệ thống Bảo đảm chất lượng                                           | DMHIBĐCL/<br>V.ĐTTX | x            |   |   |   |
| <b>23. VIỆN ĐÀO TẠO QUỐC TẾ (V.ĐTQT)</b> |                                                                                         |                     |              |   |   |   |
| 1                                        | Chiến lược phát triển đơn vị giai đoạn 2025 – 2030                                      | KHCL/V.ĐTQT         | x            |   |   |   |
| 2                                        | Mục tiêu chất lượng hằng năm                                                            | MTCL/V.ĐTQT         | x            |   |   |   |
| 3                                        | Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm                                         | KHTH<br>MTCL/V.ĐTQT | x            |   |   |   |
| 4                                        | Xây dựng mô tả vị trí công việc                                                         | MTCV/V.ĐTQT         | x            |   |   |   |
| 5                                        | Quy trình chất lượng hợp tác quốc tế                                                    | QT/ V.ĐTQT/01       | x            |   |   |   |
| 6                                        | Quy trình chất lượng xây dựng kế hoạch năm học                                          | QT/ V.ĐTQT/02       | x            |   |   |   |
| 7                                        | Quy trình chất lượng liên kết đào tạo                                                   | QT/V.ĐTQT/03        | x            |   |   |   |
| 8                                        | Quy trình chất lượng trao đổi giảng viên/sinh viên                                      | QT/V.ĐTQT/04        | x            |   |   |   |
| 9                                        | Quy trình chất lượng truyền thông tuyển sinh                                            | QT/V.ĐTQT/05        | x            |   |   |   |



| TT                                           | Tên tài liệu                                                                        | Mã số<br>(Ký hiệu)   | Lần ban hành |   |   |   |
|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|--------------|---|---|---|
|                                              |                                                                                     |                      | 1            | 2 | 3 | 4 |
| 10                                           | Danh mục tài liệu hệ thống Bảo đảm chất lượng                                       | DMHTBĐCL/<br>V.ĐTQT  | x            |   |   |   |
| <b>24.VIỆN ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC (V.ĐTSDH)</b> |                                                                                     |                      |              |   |   |   |
| 1                                            | Chiến lược phát triển đơn vị giai đoạn 2025 - 2030                                  | KHCL/<br>V.ĐTSDH     | x            |   |   |   |
| 2                                            | Mục tiêu chất lượng hằng năm                                                        | MTCL/V.ĐTSDH         | x            |   |   |   |
| 3                                            | Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm                                     | KHTH<br>MTCL/V.ĐTSDH | x            |   |   |   |
| 4                                            | Xây dựng mô tả vị trí công việc                                                     | MTCV/V.ĐTSDH         | x            |   |   |   |
| 5                                            | Quy trình tuyển sinh sau đại học                                                    | QT/V.ĐTSDH/01        | x            |   |   |   |
| 6                                            | Quy trình nhập học đối với học viên cao học                                         | QT/V.ĐTSDH/02        | x            |   |   |   |
| 7                                            | Quy trình mời và quản lý giảng viên dạy cao học                                     | QT/V.ĐTSDH/03        | x            |   |   |   |
| 8                                            | Quy trình quản lý thực hiện luận văn, đề án thạc sĩ                                 | QT/V.ĐTSDH/04        | x            |   |   |   |
| 9                                            | Quy trình Đánh giá luận văn đề án thạc sĩ                                           | QT/V.ĐTSDH/05        | x            |   |   |   |
| 10                                           | Quy trình Chuyên ngành đào tạo trình độ Ths                                         | QT/V.ĐTSDH/06        | x            |   |   |   |
| 11                                           | Quy trình đánh giá đề cương luận án tiến sĩ                                         | QT/V.ĐTSDH/07        | x            |   |   |   |
| 12                                           | Quy trình đánh giá Tiểu luận tổng quan và các chuyên đề tiến sĩ                     | QT/V.ĐTSDH/08        | x            |   |   |   |
| 13                                           | Quy trình đánh giá luận án tiến sĩ cấp khoa chuyên môn                              | QT/V.ĐTSDH/09        | x            |   |   |   |
| 14                                           | Quy trình đánh giá luận án tiến sĩ cấp trường                                       | QT/V.ĐTSDH/10        | x            |   |   |   |
| 15                                           | Quy trình tổ chức họp giao ban định kỳ giữa lãnh đạo Trường với đại diện NH các lớp | QT/V.ĐTSDH/11        | x            |   |   |   |
| 16                                           | Quy trình giải quyết yêu cầu của người học                                          | QT/V.ĐTSDH/12        | x            |   |   |   |

| TT                                                  | Tên tài liệu                                                                                                                    | Mã số<br>(Ký hiệu)    | Lần ban hành |   |   |   |
|-----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|--------------|---|---|---|
|                                                     |                                                                                                                                 |                       | 1            | 2 | 3 | 4 |
| 17                                                  | Quy trình thống kê/lưu trữ danh sách người học tốt nghiệp có việc làm, vị trí việc làm, mức thu nhập bình quân, đơn vị công tác | QT/V.ĐTSĐH/13         | x            |   |   |   |
| 18                                                  | Danh mục tài liệu hệ thống Bảo đảm chất lượng                                                                                   | DMHTBĐCL/<br>V.ĐTSĐH  | x            |   |   |   |
| <b>25. TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC (TT. NNTH)</b> |                                                                                                                                 |                       |              |   |   |   |
| 1                                                   | Chiến lược phát triển đơn vị giai đoạn 2025 - 2030                                                                              | KHCL/TT.NNTH          | x            |   |   |   |
| 2                                                   | Mục tiêu chất lượng hằng năm                                                                                                    | MTCL/ TT.NNTH         | x            |   |   |   |
| 3                                                   | Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng hằng năm                                                                                 | KHTH MTCL/<br>TT.NNTH | x            |   |   |   |
| 4                                                   | Xây dựng mô tả vị trí công việc                                                                                                 | MTCV/TT.NNTH          | x            |   |   |   |
| 5                                                   | Quy trình quản lý đào tạo tại Trung tâm                                                                                         | QT/TT.NNTH/01         | x            |   |   |   |
| 6                                                   | Quy trình tổ chức thi sát hạch và cấp Chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ Thông tin                                                    | QT/TT.NNTH/02         | x            |   |   |   |
| 7                                                   | Quy trình tổ chức thi đánh giá tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam                                  | QT/TT.NNTH/03         | x            |   |   |   |
| 8                                                   | Danh mục tài liệu hệ thống Bảo đảm chất lượng                                                                                   | DMHIBĐCL/ TT.NNTH     | x            |   |   |   |